TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/DS-ST
Ngày: 03-4-2018
V/v: "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Tuấn;

2/ Ông Võ Ngọc Cơ.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Phước Mãi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2017/TLST-DS, ngày 28/11/2017, về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt ngoài hợp đồng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-DS, ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1976. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp x, xã T, huyện T, tỉnh L.

2. Bị đơn: **Ông Trần Văn H**, sinh năm: 1970. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp x, xã T, huyện T, tỉnh L.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Trần Thị D**, sinh năm 1966. Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện ngày 07/11/2017 và những lời trình bày của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N như sau: Ngày 11/6/2017 khi ông đang trồng cỏ ở phần

đất của ông ba P để nuôi bò. Trước khi ông trồng cỏ trên phần đất này thì giữa ông và ông Trần Văn H có sự mâu thuẫn với nhau, ông đang trồng cỏ thì ông H nhậu trong nhà ra mời ông uống ly rượu nhưng ông từ chối. Sau khi nói vài câu thì hai bên xảy ra xô xát, ông H dùng chân đá ông làm ông bị gãy kín 1/3 xương quai tay phải. Khi bị thương ông vào Bệnh viện đa khoa L thì bệnh viện bó bột và hẹn ngày tái khám. Ông tái khám tại Bệnh viện đa khoa L 02 lần và uống thuốc nhưng vẫn bị nhứt. Ngày 26/7/2017 ông đến Trung tâm chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh và bệnh viện yêu cầu ông mổ sắp xương lại. Ông có nằm tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh 04 ngày từ ngày 13/8/2017 đến ngày 16/8/2017. Ông yêu cầu ông Trần Văn H phải bồi thường cho ông các chi phí sau:

- Tiền thuốc, viện phí: 10.138.686đ.
- Tiền xe đi lại: 2.400.000đ.
- Tiền mất thu nhập: 9.000.000đ.
- Tiền thuê người nuôi bệnh: 04 ngày x 200.000đ = 800.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần: 5.000.000đ.

Tổng cộng là 27.338.686đ.

Do công việc hằng ngày ông cắt cỏ nuôi bò và thu nhập bắt cá để bán khoảng 100.000đ/ngày. Lúc ông bệnh thì mọi việc trong nhà do vợ ông phải tự làm, ông không làm được gì đến khi khỏe. Lúc nằm tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh thì ông có thuê bà Trần Thị D nuôi bệnh. Trong thời gian bị bệnh ông bị suy sụp tinh thần do sức khỏe suy yếu nên yêu cầu ông H bồi thường tổn thất tinh thần.

2/ Tại các biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Văn H trình bày: Ông và ông N có mối quan hệ họ hàng xa, nhà ông N cũng gần nhà ông.

Do ông N có hành vi nhổ cỏ của ông trồng nên hai bên có xảy ra mâu thuẫn từ trước. Ngày 11/6/2017 ông N đem cỏ trồng trên phần đất của ông ba P và có phá đám mì do ông đang trồng nên ông có đánh vào mặt ông N. Sau đó, ông N thách thức đánh ông và có hành vi là bóp cổ ông nên ông có đá ông N một cái (nhưng không nhớ đá vào bộ phận nào trên cơ thể ông N).

Ông N yêu cầu bồi thường số tiền 27.338.686đ thì ông đồng ý bồi thường tiền thuốc là 10.138.686đ, tiền xe là 2.400.000đ, tiền công nuôi bệnh là 800.000đ và tiền công lao động là 3.000.000đ tổng cộng là 16.338.686đ. Ông không đồng ý bồi thường một phần tiền công lao động là 6.000.000đ và tổn thất tinh thần là 5.000.000đ vì do ông N thách thức đánh ông nên ông mới có hành vi đá ông N làm ông N bị gãy tay.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị D có đơn xin vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 19/12/2017 bà D có ý kiến như sau: Bà là chị ruột của ông Nguyễn Văn N. Ông N và ông H có xảy ra xô xát thì bà hoàn toàn không biết. Bà không nhớ rõ thời gian, khi ông N nằm tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh thì bà có nuôi bệnh ông N 04 ngày với số tiền công là 200.000đ x 04 ngày = 800.000đ. Do ông N đang khó khăn nên số tiền công này hiện nay ông N chưa trả cho bà. Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông N trả cho bà số tiền này.

4/ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Về hình thức: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung:

Công nhận sự tự nguyện của ông H về bồi thường các chi phí cho ông N về tiền thuốc 10.138.686đ, tiền xe là 2.400.000đ, tiền công nuôi bệnh là 800.000đ.

Chấp nhận một phần yêu cầu của ông N yêu cầu ông H bồi thường tiền mất thu nhập là 6.000.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu của N yêu cầu ông H bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Các đương sự có mặt, trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm. Đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như nội dung tóm tắt của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Văn N khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Tân Trụ giải quyết buộc ông Trần Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà D theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Nguyễn Văn N yêu cầu ông Trần Văn H bồi thường các chi phí: Tiền viện phí, tiền thuốc là 10.138.686đ; tiền xe đi lại là 2.400.000đ; tiền mất thu nhập là 9.000.000đ; tiền thuê người nuôi bệnh là 800.000đ; tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ, tổng cộng là 27.338.686đ. Bị đơn ông Trần Văn H đồng ý bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc là 10.138.6486đ; tiền xe đi lại là 2.400.000đ; tiền thuê người nuôi bệnh là 800.000đ; tiền mất thu nhập là 3.000.000đ các khoản còn lại ông không đồng ý bồi thường.

[4] Bị đơn ông Trần Văn H thừa nhận ngày 11/6/2017 thì giữa ông và ông N có xảy ra sự việc xô xát, ông H dùng chân đá vào tay phải của ông N làm cho ông N bị gãy kín 1/3 xương quai tay phải và ông N phải đến Trung tâm chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Hành vi dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn của ông H làm tổn hại sức khỏe của ông N là hành vi trái pháp luật. Do đó, ông H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông N theo quy định tại các Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự.

[5] Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị đơn ông Trần Văn H bồi thường các chi phí tiền thuốc viện phí, tiền xe, tiền thuê người nuôi bệnh tổng cộng là 13.338.686đ. Các khoản tiền thuốc viện phí, tiền xe đi lại ông N cung cấp đầy đủ chứng từ hợp lệ. Tại phiên tòa ông H đồng ý bồi thường chi phí tiền viện phí, tiền thuốc là 10.138.686đ; tiền xe đi lại là 2.400.000đ; tiền thuê người nuôi bệnh là 800.000đ, tổng cộng là 13.338.686đ, đây là sự thỏa thuận của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Ông N yêu cầu ông H bồi thường tiền công lao động từ ngày 11/6/2017 đến ngày 14/9/2017 là 3 tháng với số tiền 9.000.000đ. Tại phiên tòa ông H đồng ý bồi thường số tiền công lao động là 3.000.000đ. Xét, tại phiên tòa ông N trình bày bác sĩ không có chỉ định thời gian nghỉ ngơi nhưng có căn dặn không làm việc nặng trong thời gian 01 đến 02 tháng nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận một phần tiền công lao động là 02 tháng (60 ngày). Do công việc hàng ngày của ông N là cắt cỏ nuôi bò, bắt cá nên thu nhập không ổn định và ông N yêu cầu bồi thường 3 tháng với số tiền 9.000.000đ tương đương 100.000đ/ngày. Như vậy, tổng số tiền mất thu nhập của ông N được chấp nhận là 60 ngày x 100.000đ/ngày = 6.000.000đ. Số tiền công lao động ông N yêu cầu không được chấp nhận là 3.000.000đ.

[7] Ông N yêu cầu ông H bồi thường số tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ do sức khỏe yếu nên tinh thần suy sụp nhưng ông H không đồng ý. Xét, trong thời gian bị bệnh thì mọi sinh hoạt, ăn uống của ông N đều bình thường không ảnh hưởng đến tinh thần và ông N không có chứng cứ chứng minh tinh thần bị tổn thất nên Hội đồng xét xử không chấp nhận theo yêu cầu của ông N.

[8] Như vậy, tổng cộng số tiền mà ông Trần Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N là: 10.138.686đ + 2.400.000đ + 800.000đ + 6.000.000đ = 19.338.686đ**.**

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị D không có yêu cầu gì trong vụ kiện.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc: "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" của ông Nguyễn Văn N đối với ông Trần Văn H.

Buộc ông Trần Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền là 19.338.686đ (Mười chín triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi sáu đồng). Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu chậm thi hành, người phải thi hành án phải trả thêm tiền lãi cho người được thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N về việc yêu cầu ông Trần Văn H bồi thường tiền mất thu nhập 3.000.000đ và tiền tổn thất tinh thần 5.000.000đ, tổng cộng là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trần Văn H phải nộp 966.934đ (Chín trăm sáu mươi sáu nghìn, chín trăm ba mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Ông Nguyễn Văn N được miễn án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện Tân Trụ;*
- *THA DS huyện Tân Trụ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thoa